

Số: 131 /KH- UBND

Đức Cơ, ngày 08 tháng 11 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em huyện Đức Cơ giai đoạn 2017-2020

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trên địa bàn huyện.

- Trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật được phát hiện, can thiệp, hỗ trợ kịp thời để hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao nhận thức, năng lực và trách nhiệm của chính quyền các cấp, các ngành; các tổ chức liên quan, người sử dụng lao động, cộng đồng, cha mẹ và trẻ em về lao động trẻ em.

- 100% trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật khi có thông báo, phát hiện được hỗ trợ, can thiệp kịp thời.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI CHƯƠNG TRÌNH

1. Đối tượng: Trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật; cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp của trẻ em; người sử dụng lao động tại các làng nghề, cơ sở sản xuất, kinh doanh và khu vực kinh tế phi chính thức.

2. Phạm vi thực hiện: Triển khai thực hiện trên địa bàn toàn huyện, ưu tiên địa bàn có nhiều trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật đến các cấp, các ngành, các tổ chức, người sử dụng lao động, cộng đồng và gia đình để hiểu rõ và thực hiện các chính sách, quy định của Nhà nước về phòng ngừa lao động trẻ em, cụ thể:

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông bằng nhiều hình thức phong phú từ huyện đến cơ sở nhằm thúc đẩy sự thay đổi nhận thức và hành động của xã hội đối với công tác phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng trẻ em tham gia lao động, trẻ

em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. Thực hiện chiến dịch truyền thông ít nhất 1 lần/năm.

- Xây dựng, nhân bản tài liệu, sản phẩm truyền thông về phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, hỗ trợ giảm thiểu trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ lao động và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật: thông qua các kênh thông tin đại chúng, in tờ rơi, sách mỏng, pa nô;

- Tổ chức các hoạt động giáo dục, tư vấn, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trong trường học; tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh; cha mẹ, người chăm sóc trẻ, giáo viên và trẻ em về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

2. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác trẻ em các cấp và cộng tác viên:

- Tổ chức tập huấn về kiến thức, kỹ năng phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, hỗ trợ trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp và cộng tác viên;

- Ưu tiên nâng cao năng lực thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm sử dụng lao động trẻ em trái pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em các cấp, đặc biệt là cho đội ngũ thanh tra viên về phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, hỗ trợ giảm thiểu tình trạng trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

3. Thực hiện thí điểm mô hình hỗ trợ, can thiệp để giảm thiểu lao động trẻ em:

- Tập huấn, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập cộng đồng cho trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật;

- Hỗ trợ trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật thông qua các chính sách hỗ trợ giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, giới thiệu việc làm phù hợp;

- Trợ giúp gia đình có trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật để ổn định sinh kế, tăng thu nhập và không để trẻ em lao động trái quy định của pháp luật;

- Hỗ trợ người sử dụng lao động tại các làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất, kinh doanh có trẻ em học nghề và tham gia lao động cải thiện điều kiện làm việc phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, đặc điểm thể chất và tâm lý của trẻ em theo quy định của pháp luật.

4. Theo dõi, kiểm tra, giám sát về tình hình lao động trẻ em:

- Xây dựng và thực hiện tốt hệ thống quản lý, theo dõi, cập nhật về tình hình trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ tham gia lao động và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật;

- Tổ chức khảo sát, theo dõi, thống kê số lượng trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật. Thường

xuyên cập nhật tình hình lao động trẻ em, trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật;

- Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật, chính sách về lao động trẻ em tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh; xử lý nghiêm những hành vi sử dụng lao động trẻ em trái pháp luật;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch phòng, ngừa giảm thiểu lao động trẻ em.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ và chính quyền đối với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung và công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

2. Thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em. Quy định trách nhiệm cụ thể của các cơ quan chức năng trong việc phòng ngừa, can thiệp, hỗ trợ đối với lao động trẻ em.

3. Lồng ghép việc thực hiện nội dung của kế hoạch trong hoạt động của hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

4. Triển khai có hiệu quả chính sách trợ giúp xã hội, giảm nghèo; cải thiện điều kiện, môi trường lao động phù hợp tại các làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất, kinh doanh; giáo dục nghề nghiệp và giới thiệu việc làm nhằm hỗ trợ trẻ em và gia đình cải thiện cuộc sống.

5. Tăng cường hoạt động truyền thông, giáo dục về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Vận động sự tham gia của các tầng lớp nhân dân, tổ chức xã hội, các doanh nghiệp và cá nhân thực hiện kế hoạch.

6. Thực hiện tốt việc thông tin, báo cáo, theo dõi về tình hình trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp sử dụng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách của các đơn vị, địa phương. Hàng năm, các đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch lập dự toán kinh phí báo cáo Phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

2. Huy động từ các nguồn vốn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai Kế hoạch phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trên địa bàn huyện giai đoạn 2017-2020. Hướng dẫn các địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nội dung của kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm thúc đẩy sự thay đổi nhận thức và vận động sự tham gia của xã hội đối với công tác phòng ngừa, giảm

thiếu tình trạng trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật; Xây dựng, nhân bản các sản phẩm truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác trẻ em tại các xã, thị trấn về kiến thức và kỹ năng phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, hỗ trợ trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan và địa phương thực hiện các mô hình thí điểm về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động. Giám sát việc phát hiện, can thiệp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; xử lý vi phạm sử dụng lao động trẻ em theo thẩm quyền.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo với Ủy ban nhân dân huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo lồng ghép công tác phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, hỗ trợ trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật vào các hoạt động ngoại khoá hàng năm của các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, hỗ trợ trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật cho giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh. Quản lý, nắm tình hình, theo dõi học sinh trong trường học.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin: Phối hợp với các cơ quan, địa phương triển khai tuyên truyền, kiểm tra, xử lý việc sử dụng lao động trẻ em trái quy định của pháp luật trong lĩnh vực Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Bố trí kinh phí trong dự toán Ngân sách Nhà nước hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và theo các chế độ tài chính hiện hành; Phối hợp kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình.

5. Công an huyện: Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc thông tin, kiểm tra, xử lý việc sử dụng lao động trẻ em trái quy định của pháp luật.

6. Phòng Tư pháp: Triển khai phổ biến nội dung kế hoạch, các quy định, chính sách của Nhà nước về lao động trẻ em đến các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động nhằm đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về lao động trẻ em.

7. Trung tâm Văn hoá – Thông tin & TT, Đài Truyền thanh – Truyền hình: Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; tuyên truyền về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến

binh huyện và các tổ chức thành viên khác: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, phối hợp tham gia thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

9. Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện: Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan khác tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật lao động, đặc biệt là các quy định về lao động trẻ em đến công nhân, người lao động, người sử dụng lao động.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Căn cứ kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện và tình hình thực tế tại địa phương chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm thúc đẩy sự thay đổi nhận thức và vận động sự tham gia của xã hội đối với công tác phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật; tiến hành rà soát, thống kê tình trạng trẻ em tham gia lao động, trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái với quy định của pháp luật tại địa phương để kịp thời can thiệp, hỗ trợ.

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; tập trung giải quyết các nguy cơ lao động trẻ em nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch.

- Triển khai các mô hình thí điểm phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em tham gia lao động và phòng ngừa, can thiệp, hỗ trợ kịp thời cho trẻ em có nguy cơ và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Chủ động huy động, bố trí ngân sách, nguồn nhân lực của địa phương để thực hiện đảm bảo các mục tiêu của kế hoạch.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm.

11. Chế độ báo cáo: Định kỳ các cơ quan, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo kết quả thực hiện, phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Kế hoạch **trước ngày 15/11 hàng năm** về Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội. Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh **trước ngày 20/11 hàng năm**, theo quy định.

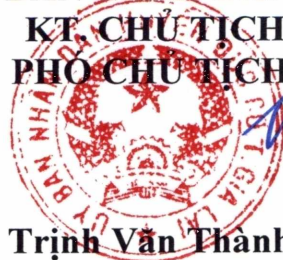
Yêu cầu các cơ quan, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này và cụ thể hóa trong kế hoạch hàng năm của các đơn vị, địa phương./. *val*

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBMTTQVN, các Hội, đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT-VP. *val*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Thành